

Hà Nội, ngày 05 tháng 02 năm 2026

**PHIẾU CÔNG KHAI THÔNG TIN KẾT QUẢ THỰC HIỆN
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH**

Căn cứ Thông tư số liên tịch số 27/2015/TTLT-BKHCN-BTC ngày 30/12/2015 giữa Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Tài chính Quy định khoản chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 2217/QĐ-UBND ngày 03/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ “Nghiên cứu ứng dụng khoa học và công nghệ xây dựng mô hình sản xuất hữu cơ một số sản phẩm nông sản chủ lực (lúa, rau, chè, cây ăn quả) trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh”;

Căn cứ Hợp đồng số 19/2023/HĐ-KHCN ngày 14/8/2023 giữa Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Ninh với Viện Nghiên cứu Quy hoạch Nông nghiệp, Nông thôn về việc thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ “Nghiên cứu ứng dụng khoa học và công nghệ xây dựng mô hình sản xuất hữu cơ một số sản phẩm nông sản chủ lực (lúa, rau, chè, cây ăn quả) trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh”;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN sử dụng ngân sách nhà nước số 05/2026/KQNC ngày 23/01/2026 của Trung tâm Ứng dụng Khoa học – Công nghệ và Đổi mới sáng tạo tỉnh Quảng Ninh;

Viện Nghiên cứu Quy hoạch Nông nghiệp, Nông thôn công khai thông tin kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh như sau:

1. Tên nhiệm vụ: Nghiên cứu ứng dụng khoa học và công nghệ xây dựng mô hình sản xuất hữu cơ một số sản phẩm nông sản chủ lực (lúa, rau, chè, cây ăn quả) trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

2. Đơn vị chủ trì nhiệm vụ: Viện Nghiên cứu Quy hoạch Nông nghiệp, Nông thôn.

3. Thời gian thực hiện nhiệm vụ: tối đa 29 tháng (từ tháng 8/2023 - 12/2025).

4. Các sản phẩm của nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền nghiệm thu, đánh giá và công nhận:

- 01 Báo cáo kết quả đánh giá thực trạng sản xuất, tiêu thụ một số sản phẩm nông sản chủ lực (Lúa, rau, chè, cây ăn quả) trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

- 09 Quy trình kỹ thuật sản xuất hữu cơ một số sản phẩm nông sản chủ lực: cây rau cải xanh, rau bắp cải, su hào, lúa nếp cái Hoa vàng, lúa bao thai lùn, vải chín sớm, na, chanh leo, chè trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.



- 10 Báo cáo kết quả áp dụng quy trình kỹ thuật sản xuất hữu cơ cho một số sản phẩm nông sản chủ lực: cây rau cải xanh, rau bắp cải, su hào, lúa nếp cái Hoa vàng, lúa bao thai, vải chín sớm, na, chanh leo, chè trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

- 01 Báo cáo Phương án phát triển một số sản phẩm nông sản chủ lực: cây rau cải xanh, rau bắp cải, su hào, lúa nếp cái Hoa vàng, lúa bao thai, vải chín sớm, na, chanh leo, chè trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

- 01 Báo cáo Giải pháp phát triển một số sản phẩm nông sản chủ lực: cây rau cải xanh, rau bắp cải, su hào, lúa nếp cái Hoa vàng, lúa bao thai, vải chín sớm, na, chanh leo, chè trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

- 01 Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ.

- 01 Báo cáo tóm tắt kết quả thực hiện nhiệm vụ.

- 01 bài báo trong nước: Nghiên cứu, đánh giá thực trạng chuỗi các sản phẩm nông sản chủ lực cấp tỉnh Quảng Ninh. Tạp chí Nông nghiệp và Môi trường, số 16 (462), kỳ 3 - tháng 12/2025.

*** Kết quả nhiệm vụ: được đánh giá xếp loại "Đạt"**

5. Kinh phí quyết toán của nhiệm vụ:

- Tổng dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ: 4.688.000.000 đồng.

- Kinh phí quyết toán: 4.688.000.000 đồng.

- Kinh phí không thực hiện: 0 đồng.

- Kinh phí tiết kiệm: 0 đồng.

(Kèm theo danh sách và mức tiền công thực nhận của các thành viên tham gia thực hiện).

Thời gian công khai: trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày thông báo.

Địa điểm công khai:

- Niêm yết tại trụ sở của Viện Nghiên cứu Quy hoạch Nông nghiệp, Nông thôn. Địa chỉ: Số 147 Nguyễn An Ninh, Phường Tương Mai, thành phố Hà Nội.

- Trang thông tin điện tử của Viện Nghiên cứu Quy hoạch Nông nghiệp, Nông thôn.

Nơi nhận:

- Website;

- Lưu VT, KHCN.

VIỆN TRƯỞNG



TS. Nguyễn Văn Toàn

